



CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

DỰ THẢO

Thời gian:
Địa điểm:

Thành phần:

Từ 08h00', Thứ Ba ngày 23/4/2019.
Hội trường Tầng 4, Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam, số 5 Phạm Hùng, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
Cổ đông PTI, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

NỘI DUNG

Thời gian	Nội dung
8h00' ÷ 8h30'	➤ Đăng ký danh sách; kiểm tra tư cách cổ đông
8h30' - 9h00'	➤ Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu ➤ Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo ➤ Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu và xin ý kiến Đại hội ➤ Đoàn chủ tịch thông qua chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội
9h00' ÷ 10h00'	➤ Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018, Kế hoạch kinh doanh năm 2019 ➤ Báo cáo phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018, kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019 ➤ Báo cáo kiểm toán năm 2018 ➤ Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 ➤ Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018 ➤ Báo cáo danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 ➤ Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi thù lao năm 2019.
10h00' ÷ 10h30'	➤ Báo cáo về Quy chế bầu cử thay thế thành viên HĐQT ➤ Bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
10h30' ÷ 10h45'	➤ Nghỉ giải lao
10h45' ÷ 11h15'	➤ Thảo luận về các nội dung của Đại hội ➤ Biểu quyết bằng phiếu các nội dung cần thông qua tại Đại hội - Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018, Kế hoạch kinh doanh năm 2019 - Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018, kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019 - Thông qua báo cáo của HĐQT và BKS năm 2018 - Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2018 - Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2019 - Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi thù lao năm 2019.
11h15' ÷ 11h30'	➤ Thông qua kết quả bầu cử thay thế thành viên HĐQT ➤ Giới thiệu thành viên HĐQT mới đắc cử ➤ Thông qua kết quả biểu quyết về các nội dung báo cáo tại Đại hội
11h30' ÷ 11h40'	Thông qua toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội
11h45'	Bế mạc Đại hội

10



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ TỔ CHỨC

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI), được tổ chức vào ngày 23/4/2019.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Cổ đông/đại diện cổ đông tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG KHI THAM DỰ CUỘC
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông (đại diện cổ đông được uỷ quyền) khi tham gia dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Cổ đông phổ thông có quyền dự họp, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết.

2. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Thực hiện quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu từ xa.

3. Khi đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cổ đông bắt buộc phải đăng ký và xuất trình một trong các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước (bản gốc) của cổ đông cho Ban tổ chức cuộc họp .

4. Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được, nếu có nhu cầu uỷ quyền thì có thể uỷ quyền hợp lệ bằng văn bản theo mẫu Giấy uỷ quyền do Tổng công ty phát hành cho cá nhân, tổ chức thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và phải có chữ ký theo quy định sau đây:



a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì Giấy uỷ quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được uỷ quyền dự họp;

b. Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được uỷ quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.

Người đại diện theo uỷ quyền phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật doanh nghiệp. Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản uỷ quyền và một trong các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước (bản gốc) cho Ban tổ chức cuộc họp khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

5. Trong trường hợp không có người đại diện uỷ quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, cổ đông có thể uỷ quyền cho một trong số các Thành viên Hội đồng quản trị của PTI theo mẫu Giấy uỷ quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Việc thực hiện quyền biểu quyết/bầu cử của cổ đông theo Thẻ lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện và Thẻ lệ bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại của nhiệm kỳ V (2015-2020).

6. Để đảm bảo quyền lợi của cổ đông, trong trường hợp cổ đông không trực tiếp đến tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, cũng không thực hiện uỷ quyền cho người đại diện, cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa.

Việc thực hiện bỏ phiếu từ xa được thực hiện theo trình tự sau:

- Cổ đông truy cập website của PTI: www.pti.com.vn, truy cập thông tin về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, nội dung biểu quyết và phiếu bầu cử;

- Sau khi đã tham khảo thông tin về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, nội dung biểu quyết/bầu cử, cổ đông in Phiếu biểu quyết/bầu cử từ xa và thực hiện việc biểu quyết/bầu cử theo hướng dẫn tại Thẻ lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện và Thẻ lệ bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại của nhiệm kỳ V (2015-2020). Trường hợp Thẻ lệ biểu quyết và Thẻ lệ bầu cử không được Đại hội đồng cổ đông thông qua thì các phiếu biểu quyết/bầu cử từ xa được xem như vắng mặt.

- Cổ đông gửi biểu quyết/bầu cử từ xa đã có ý kiến của cổ đông về Tổng Công ty trước 16h00 ngày 20/04/2019.

- Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm chuyển thông tin cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách cổ đông, sau đó chuyển các phiếu biểu quyết/bầu cử từ xa của cổ đông cho Ban Kiểm phiếu.

7. Cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi cuộc họp khai mạc có quyền đăng ký tham dự họp ngay với Ban Tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho

cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

8. Cổ đông đến dự họp phải nghiêm túc chấp hành Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội cổ đông và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bru điện thông báo công khai chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; các báo cáo tài chính 2018; kế hoạch kinh doanh năm 2019; các nội dung khác theo quy định tại Điều lệ. Những ý kiến của các cổ đông hoặc thông qua đại diện ủy quyền tại cuộc họp Đại hội cổ đông sẽ được thảo luận công khai và biểu quyết dưới hình thức giơ phiếu biểu quyết hoặc bỏ phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (kết quả biểu quyết bao gồm cả hình thức biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa).

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng công ty; Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Tổng công ty; giao dịch bán tài sản Tổng công ty hoặc giao dịch mua do Tổng công ty hoặc các Công ty thành viên thực hiện có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp, Ban Kiểm phiếu.

1. Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định thành lập. Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, chuẩn bị tài liệu, phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử cho những cổ đông/đại diện cổ đông được ủy quyền có đủ tư cách tham dự cuộc họp.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội cổ đông (sau đây gọi là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tiếp nhận giấy tờ do những người đến tham dự họp xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự họp, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông việc từ chối cấp phiếu biểu quyết/bầu cử và phát tài liệu của cuộc họp.

3. Số lượng, thành viên Ban Kiểm phiếu do Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp; thành viên Ban Kiểm phiếu không nhất thiết phải là cổ đông. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết

đồng ý/không đồng ý/ý kiến khác đối với từng vấn đề thảo luận tại cuộc họp và kết quả bầu cử tại cuộc họp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký cuộc Đại hội cổ đông

1. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi là Chủ tọa) là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Thư ký cuộc họp Đại hội cổ đông do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

3. Chủ tọa có quyền trì hoãn cuộc họp Đại hội cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Ban Thư ký cuộc họp Đại hội cổ đông thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung cuộc họp trong Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội cổ đông.

PHẦN III: TIẾN HÀNH CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Điều 7. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8. Cách thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo nội dung chương trình họp và thảo luận biểu quyết thông qua các vấn đề trong chương trình đó.

2. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong cuộc họp được thực hiện theo Thẻ lệ biểu quyết.

3. Việc bầu cử tại cuộc họp được thực hiện theo Thẻ lệ bầu cử.

Điều 9. Nguyên tắc phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của cuộc họp.

- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.

- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.

- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.

- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp và được giải đáp tuần tự.

- Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 (ba) ngày trước ngày diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.

- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.

- Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 10. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký cuộc họp ghi vào biên bản họp Đại hội cổ đông. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Tổng công ty.

PHẦN IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này gồm IV phần và 10 điều khoản, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thông qua ngày 23 tháng 4 năm 2019 và có hiệu lực để tiến hành tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

BAN TỔ CHỨC

HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện,

Thẻ lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện năm 2019 được quy định như sau:

I. Phiếu biểu quyết và cách thức biểu quyết tại cuộc họp:

1. Biểu quyết là việc cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể để nhằm xác định các nội dung, vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được phát các Phiếu biểu quyết đại diện cho số cổ phần sở hữu. Số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần của cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông nắm giữ (tỉ lệ 1 cổ phần = 1 quyền biểu quyết).

Trường hợp cổ đông thực hiện biểu quyết từ xa, cổ đông thực hiện theo trình tự quy định tại mục 6 Điều 4 Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu điện.

3. Hình thức biểu quyết bao gồm bỏ phiếu kín và biểu quyết công khai tại cuộc họp Đại hội cổ đông.

4. Nội dung cần thông qua Đại hội đồng cổ đông thực hiện bằng hình thức biểu quyết công khai tại cuộc họp do Chủ tọa quyết định và được thực hiện cho từng nội dung cần thông qua. Chủ tọa là người điều hành việc biểu quyết tại Đại hội bằng hình thức xin ý kiến cổ đông cho vấn đề cần biểu quyết theo ba ý kiến: “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Ý kiến khác”.

Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bằng việc giơ Phiếu biểu quyết cho một trong ba lựa chọn: “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Ý kiến khác”.

5. Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các Phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát hành có đóng dấu treo, không được tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác.

- Đối với các phiếu biểu quyết được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu từ xa thì phải đáp ứng thêm các điều kiện sau: Phiếu biểu quyết phải có đầy đủ thông tin về tên, số Chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân và chữ ký của Cổ đông đối với

Cổ đông là cá nhân; tên chữ ký của Người đại diện theo pháp luật hoặc Người đại diện theo ủy quyền và con dấu đối với cổ đông là tổ chức và được PTI nhận trước 16h00 ngày 20/04/2019;

- Đối với mỗi nội dung biểu quyết, cổ đông chỉ được chọn một (1) tình trạng biểu quyết cho từng nội dung và bằng cách đánh dấu (X) hoặc (✓) vào tình trạng biểu quyết lựa chọn. Trường hợp Cổ đông bỏ phiếu trắng cho một hoặc một số nội dung thì phải đánh dấu vào phần “ý kiến khác”

6. Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu biểu quyết không đáp ứng được yêu cầu đối với Phiếu biểu quyết hợp lệ theo quy định ở trên.

Đối với các phiếu biểu quyết được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu từ xa thì nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà có nhiều hơn một (1) tình trạng biểu quyết được chọn, hoặc tất cả các ô ý kiến của nội dung đó đều để trống. Khi đó, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.

7. Trong trường hợp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phát sinh các nội dung biểu quyết mới hoặc điều chỉnh các nội dung hiện hữu của Chương trình họp thì các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu từ xa sẽ được xem như vắng mặt tại nội dung đó. Tỷ lệ biểu quyết sẽ được tính trên tỷ lệ các cổ đông tham dự trực tiếp tại cuộc họp.

8. Kết quả biểu quyết bằng hình thức công khai tại cuộc họp được Chủ tọa công bố ngay sau khi kết thúc việc biểu quyết của từng nội dung thông qua.

Kết quả biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín được Ban kiểm phiếu tổng hợp sau khi cộng kết quả biểu quyết từ xa và lập thành biên bản kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thay mặt Chủ tọa công bố kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp.

II. Nguyên tắc thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Mỗi Phiếu biểu quyết được tính theo số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu mà phiếu biểu quyết đó đại diện.

2. Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Trích Điều 20 Điều lệ Tổng công ty):

a) Trừ trường hợp quy định tại Điểm (b) dưới đây, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Tổng công ty;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.

b) Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Tổng công ty; giao dịch bán tài sản Tổng công ty hoặc giao dịch mua do Tổng công ty hoặc các Công ty thành viên thực hiện có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông

qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2019

BAN TỔ CHỨC

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN



Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

PHIẾU BIỂU QUYẾT TỪ XA

(Dùng cho Cổ đông không trực tiếp tham dự và cũng không uỷ quyền cho người khác tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông)

Tên cổ đông:

CMND/GP. ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Biểu quyết các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau:

CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Ý kiến khác
1	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018, Kế hoạch kinh doanh năm 2019			
2	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019			
3	Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2018			
4	Thông qua Báo cáo của BKS năm 2018			
5	Thông qua Báo cáo kiểm toán năm 2018			
6	Thông qua báo cáo thù lao, lương thưởng và chi phí của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trong năm 2019			
7	Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán năm 2019			

Lưu ý:

- Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) hoặc (√) vào 1 trong 3 ô biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” và “Ý kiến khác”.
- Nếu cả ba ô bỏ trống là phiếu không hợp lệ.

Số: 1352/BC-PTI

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019**

Kính thưa: Quý vị Cổ Đông

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2019 như sau:

I. TỔNG KẾT TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2018

1. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2018

1.1 Tình hình kinh tế năm 2018:

Kinh tế Việt Nam năm 2018 khởi sắc trên cả ba khu vực sản xuất, cung - cầu của nền kinh tế cùng song hành phát triển. Tăng trưởng kinh tế năm 2018 đạt 7,08% so với năm 2017 - mức tăng cao nhất 11 năm qua. Chất lượng tăng trưởng và môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, doanh nghiệp thành lập mới tăng mạnh. Nền tảng kinh tế vĩ mô được củng cố và từng bước được tăng cường. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm có xu hướng giảm dần. An sinh xã hội được quan tâm thực hiện.

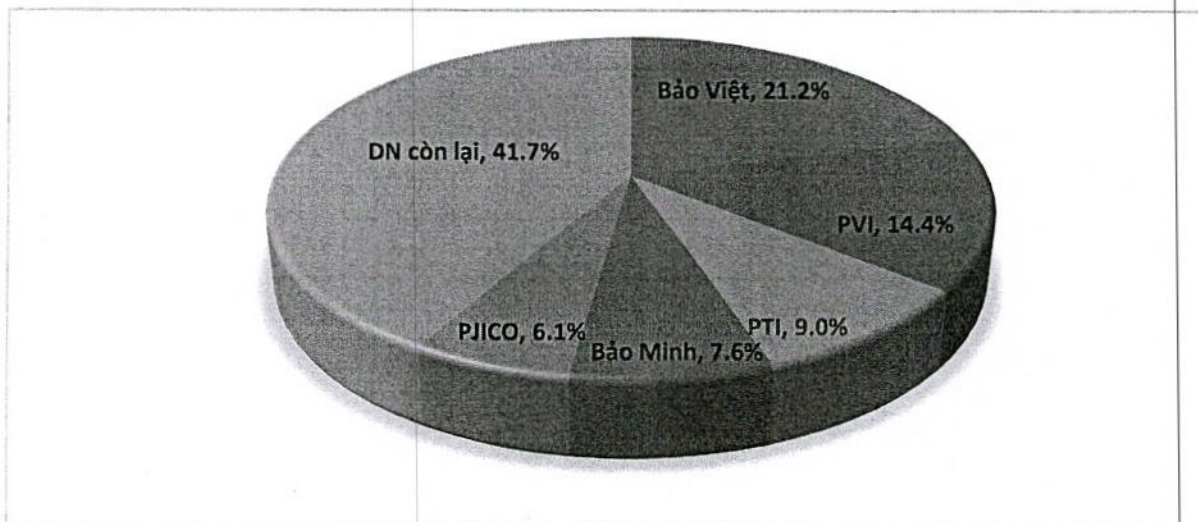
Bên cạnh những tín hiệu đáng mừng, những con số tăng ấn tượng, vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn thách thức lớn từ thế giới có thể tác động tiêu cực đến kinh tế Việt Nam đòi hỏi cả Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp nỗ lực hơn nữa.

1.2 Tổng quan thị trường bảo hiểm năm 2018:

Năm 2018, thị trường bảo hiểm Việt Nam vẫn giữ được đà tăng trưởng ổn định, tiếp tục là kênh thu hút vốn trung và dài hạn của nền kinh tế với số tiền đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 319.610 tỷ đồng (tăng 29,53% so với cùng kỳ năm trước). Ngành bảo hiểm đã thực hiện chi trả quyền lợi bảo hiểm ước đạt 36.415 tỷ đồng, trong đó, các doanh nghiệp bảo hiểm(DNBH) phi nhân thọ ước đạt 17.756 tỷ đồng, DNBH nhân thọ ước đạt 18.650 tỷ đồng, tiếp tục khẳng định vai trò là tầm lá chắn vững chắc của nền kinh tế- xã hội trước những tổn thất bất ngờ phát sinh.

Theo số liệu thống kê của Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam năm 2018, tổng doanh thu phí toàn ngành bảo hiểm ước đạt 133.654 tỷ đồng (tăng trưởng 24%). Trong đó doanh thu bảo hiểm lĩnh vực phi nhân thọ ước đạt 45.792 tỷ đồng(tăng trưởng 12%). Bảo hiểm xe cơ giới có doanh thu cao nhất ước đạt 14.117 tỷ đồng tăng trưởng 7% và chiếm tỷ trọng 31%; bảo hiểm sức khỏe ước đạt 14.053 tỷ đồng, tăng trưởng 15%, chiếm tỷ trọng 30%; bảo hiểm tài sản và thiệt hại ước đạt 6.368 tỷ đồng tăng trưởng 9%, chiếm tỷ trọng 14%, các nghiệp vụ còn lại đạt 11.249 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 24,6%.

Top 5 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu thị trường Việt Nam là Bảo Việt (21,2%); PVI (14,4%), PTI (9%), Bảo Minh (7,6%) và Pijico (6,1%):



2. Kết quả kinh doanh năm 2018:

2.1 Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	% TT
1	Tổng tài sản	6,047,781	5,348,069	113.1
2	Vốn chủ sở hữu	1,804,295	1,887,620	95.6
3	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	2,059,765	1,693,731	121.6
4	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	4,285,835	3,350,003	127.9
	<i>Phí bảo hiểm gốc</i>	<i>4,159,480</i>	<i>3,206,372</i>	<i>129.7</i>
	<i>Phí nhận tái bảo hiểm</i>	<i>126,354</i>	<i>143,631</i>	<i>88.0</i>
5	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	21,514	21,044	102.0
6	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	17,978	158,815	11.3
7	Lợi nhuận từ hoạt động khác (*)	-15,204	491	-3096.6
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	24,288	180,350	13.5
9	Tổng lợi nhuận sau thuế	18,348	148,533	12.4
10	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	16,967	153,743	11.0
	+ Cửa cổ đồng công ty mẹ	16,972	153,694	11.0
11	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	193	1,845	10.5
12	Biên khả năng thanh toán	194%	272%	71.3

(*) : Lợi nhuận HĐ khác trên BCTC là 696 triệu đồng

Giảm 15,9 tỷ chi phí lễ kỷ niệm 20 năm vào mục chi khác để phù hợp với kế hoạch đầu năm

2.2 Kết quả thực hiện so với kế hoạch được ĐHCĐ 2018 thông qua:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	3,683,000	4,285,834	116.4%
	- Bảo hiểm gốc	3,530,000	4,159,480	117.8%
	- Nhận tái bảo hiểm	153,000	126,354	82.6%
2	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	1,500	21,514	1434.3%
3	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	161,000	17,978	11.2%
4	Lợi nhuận hoạt động khác	-13,500	-15,204	112.6%
5	Lợi nhuận trước thuế	149,000	24,288	16.3%
6	Lợi nhuận sau thuế	119,200	18,348	15.4%
7	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	12	8	66.7

Tình hình trích lập và sử dụng Quỹ dự phòng nghiệp vụ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Quỹ dự phòng	01/01/2018	Trích quỹ năm 2018		31/12/2018
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Dự phòng phí	1,121,896	160,314	290,218	1,412,114
2	Dự phòng dao động lớn	69,448	26,882	28,713	98,161
3	Dự phòng bồi thường	502,387	26,625	47,103	549,490
Tổng cộng		1,693,731	213,821	366,034	2,059,765

2.3 Đánh giá về kết quả kinh doanh:

Năm 2018, tổng doanh thu bảo hiểm gốc đạt 4.159 tỷ đồng, hoàn thành 117.8% kế hoạch kinh doanh, tăng trưởng 29,7% so với năm 2017 – cao gần gấp 2,5 lần so với tốc độ tăng trưởng chung của thị trường và cao nhất trong TOP 5 doanh nghiệp bảo hiểm lớn nhất. Có được tốc độ tăng trưởng ấn tượng như vậy, PTI đã chủ động thay đổi cơ cấu nghiệp vụ, trong đó, tập trung mở rộng các sản phẩm có nhiều tiềm năng như bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, bảo an tín dụng, bảo hiểm trên kênh online....

Doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 2.001 tỷ đồng, chiếm khoảng 48% tổng doanh thu PTI – mức tỉ trọng cao nhất trong 4 nghiệp vụ. PTI đã vươn lên vị trí thứ 3 về tổng thị phần doanh thu bảo hiểm gốc và tiếp tục giữ vững vị trí số 2 về nghiệp vụ xe cơ giới. Nghiệp vụ con người cán mốc 1.335 tỷ tăng trưởng 56%.

Năm 2018, cũng giống như nhiều doanh nghiệp bảo hiểm khác, hiệu quả kinh doanh của PTI bị tác động bởi chi phí kinh doanh tăng cao, phí bảo hiểm lại thường xuyên bị giảm thấp do cạnh tranh giữa các doanh nghiệp với nhau. Mặc dù, tỉ lệ bồi thường xe cơ giới đã được kiểm soát tốt, giảm từ 62% xuống còn 59,96% vào năm 2018, tuy nhiên, những tác động của thị trường đã ảnh hưởng không tốt đến kết quả kinh doanh của PTI.

Đầu tư là một trong hai hoạt động kinh doanh chính của các công ty bảo hiểm. Trong năm 2018, lãi gộp từ hoạt động đầu tư tài chính của PTI đạt 17,978 tỷ đồng, hoàn thành 11,2% kế hoạch năm. Nguyên nhân chính do lỗ từ hoạt động đầu tư chứng khoán. Năm 2018 thị trường chứng khoán suy giảm mạnh, chỉ số VN-Index đầu năm luôn ở ngưỡng trên 1.000 điểm, nhưng cuối năm chỉ đạt 890 điểm. Danh mục chứng khoán đầu tư dài hạn bị ảnh hưởng giảm giá sâu do đó trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán tăng lên.

Năm 2018, PTI thành lập công ty bảo hiểm PTI Digital - đơn vị thành viên kinh doanh 100% trên nền tảng công nghệ thông tin, thể hiện định hướng phát triển tập trung vào kênh bán hàng trực tuyến, tận dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ 4, đem lại trải nghiệm mới mẻ cho khách hàng. PTI đang là doanh nghiệp duy nhất trên thị trường có công ty chuyên biệt trên nền tảng Digital. Nhiều sản phẩm mới lạ cũng được triển khai thành công trên kênh online như bảo hiểm tình yêu, bảo hiểm hoàn chuyến bay... không chỉ tạo nên nguồn doanh thu ổn định mà còn góp phần xây dựng thương hiệu của PTI trên thị trường.

2.4 Các hoạt động khác:

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tại Trụ sở chính Tổng công ty, mở rộng mạng lưới, thành lập mới các đơn vị thành viên, các phòng kinh doanh khu vực để tăng cường công tác khai thác, chăm sóc khách hàng.

Phát triển quan hệ với các đối tác ở mức sâu, rộng, đặc biệt kênh bancassurance. PTI đã ký thỏa thuận hợp tác với gần 5 ngân hàng và các công ty tài chính lớn, doanh thu qua kênh đạt 767 tỷ đồng, hoàn thành 132% kế hoạch, tăng trưởng 46% so với năm 2017, trở thành kênh phân phối có doanh thu lớn nhất của PTI.

Tiếp tục duy trì, bổ sung các chính sách phúc lợi nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện chăm sóc sức khỏe thường xuyên và liên tục cho cán bộ nhân viên như bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ... qua đó góp phần nâng cao sự gắn kết người lao động với PTI. Nhiều chế độ đãi ngộ cho các bộ nhân viên được thay đổi, tăng sự gắn bó với công ty như thưởng Tết dương lịch tăng từ 1 triệu lên 3 triệu đồng, tiền thưởng tết âm từ 700.000đ/tháng lên 1 triệu đồng/tháng, cán bộ nhân viên được hưởng các gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe tốt hơn...

Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có trình độ chuyên môn, có khả năng kinh doanh; chú trọng thu hút, bồi dưỡng, phát triển nguồn lao động chất lượng cao. Hoạt động đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng cũng được trú trọng nhằm tăng năng suất lao động của mỗi cán bộ nhân viên.

Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành bằng xây dựng nhiều phần mềm quản lý mới. PTI đã xây dựng thành công app bán hàng cho các ngân hàng và đại lý cũng như app chuyên dụng cho giám định viên. Những ứng dụng này không chỉ giúp PTI tăng hiệu quả quản lý mà còn đem lại những trải nghiệm tốt đẹp hơn cho khách hàng.

Sáng tạo, đổi mới là những giá trị văn hóa PTI rất coi trọng trong hoạt động kinh doanh. Năm 2018, PTI đã đưa vào áp dụng nhiều sáng kiến điển hình góp phần thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, quản lý có hiệu quả. Gần 67 ý tưởng mới đã được ứng dụng thành công tại đơn vị cũng như trên toàn hệ thống.

Năm 2018 kỉ niệm 20 thành lập, PTI đã triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa dành cho khách hàng cũng như cán bộ nhân viên.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Ban Lãnh đạo PTI nhận định: Nền kinh tế Việt Nam sẽ bước sang năm 2019 với những yếu tố thuận lợi nhất định, nhưng thách thức khó khăn vẫn là rất lớn. Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ sẽ đón nhận nhiều tín hiệu tích cực từ những thay đổi về chính sách như Nghị định 23 về mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc tạo điều kiện thúc đẩy nhiều sản phẩm mới, thuế nhập khẩu các mẫu xe ô tô từ ASEAN giảm xuống mức 0%... là những yếu tố hứa hẹn tạo thuận lợi cho các nghiệp vụ bảo hiểm truyền thống tăng trưởng trong năm 2019.

Tuy nhiên, thị trường được dự báo vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng khoảng 10 - 12% với xu hướng chung là các doanh nghiệp sẽ tiếp tục phát triển các kênh phân phối hỗ trợ cho các sản phẩm bán lẻ, do các sản phẩm bảo hiểm như hàng hải, bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm kỹ thuật... được dự báo vẫn chưa có nhiều khởi sắc. Dẫu có nhiều tín hiệu tích cực, nhưng theo một số chuyên gia trong ngành, khó kỳ vọng vào một sự tăng trưởng đột phá cho thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong năm 2019. Bởi nỗi lo về tồn thất và tỷ lệ bồi thường đối với những nghiệp vụ có “tiền sử” bồi thường cao như xe cơ giới, sức khỏe hay bảo hiểm cháy nổ chưa hẳn đã hết. Thiên tai bất ngờ cùng chi phí cao do cạnh tranh không lành mạnh vẫn là các mối nguy cơ làm cho các doanh nghiệp bảo hiểm lỗ kinh doanh bảo hiểm.

Trước bối cảnh nền kinh tế năm 2019 và phân tích cơ hội, thách thức, cũng như đánh giá đúng điểm mạnh, điểm yếu, tiềm năng phát triển của PTI, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đề ra mục tiêu phát triển bền vững và trọng tâm công tác năm 2019 như sau:

1. Mục tiêu năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	%TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	4,285,834	4,853,000	113.2
	- Bảo hiểm gốc	4,159,480	4,700,000	113.0
	- Nhận tái bảo hiểm	126,354	153,000	121.1
2	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	21,514	3,600	16.7
3	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	17,978	151,000	839.9
4	Lợi nhuận từ hoạt động khác	-15,204	-4,700	30.9
5	Lợi nhuận trước thuế	24,288	149,900	617.2
6	Lợi nhuận sau thuế	18,348	120,420	656.3
7	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	8	10	125

2. Trọng tâm công tác năm 2019:

- ✓ Đẩy mạnh khai thác trên các kênh bán hàng hiện có, đặc biệt là các kênh phân phối mà PTI đang có thể mạnh như: Banca, Vnpost, kênh bán hàng trực tuyến...
- ✓ Hợp tác với các đối tác nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm bảo hiểm trên môi trường thương mại điện tử bằng việc hợp tác với các sàn thương mại lớn, các công ty viễn thông uy tín. Tìm cơ hội hợp tác với một công ty bảo hiểm nhân thọ
- ✓ Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, truyền thông sự kiện, truyền thông nội bộ, chương trình hỗ trợ, xúc tiến bán hàng.
- ✓ Kiểm soát chặt tình hình bồi thường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới.
- ✓ Áp dụng công nghệ quản lý hiện đại trong toàn bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.
- ✓ Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn và có tỷ lệ sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.
- ✓ Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.
- ✓ Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.
- ✓ Chú trọng phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- ✓ Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động

Với quyết tâm hoàn thành mục tiêu đã đề ra, Ban Lãnh đạo PTI hết sức nỗ lực trong công tác điều hành kinh doanh, linh hoạt, mềm dẻo trong việc điều chỉnh cơ chế, chính sách để phù hợp với tình hình thực tiễn.

Thay mặt Ban Lãnh đạo tôi xin gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TLTH.

TỔNG GIÁM ĐỐC *mu*



Bùi Xuân Thu

Số: 17 /TTr-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2018
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2018 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận của năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		202,048		101,196
1	LNST còn lại năm 2017		82,848		82,848
2	LNST năm 2018		119,200		18,348
B	Phương án phân phối LNST		108,395		66,885
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	1,192	1%	183
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	5,960	5%	917
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	1,192	1%	183
4	Chia cổ tức cho cổ đông	12%	96,475	8%	64,317
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	1,192	5%	917
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	1,5%	2,384	2%	367
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		93,653		34,311

nh

Đồng thời, căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018		Kế hoạch 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		101,196		154,731
1	LNST còn lại năm trước		82,848		34,311
2	LNST năm nay		18,348		120,420
B	Phương án phân phối LNST		66,885		92,438
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	183	1%	1,204
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	917	5%	6,021
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	183	1%	1,204
4	Chia cổ tức cho cổ đông	8%	64,317	10%	80,396
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	5%	917	1%	1,204
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	2%	367	2%	2,408
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		34,311		62,293

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

 Nguyễn Minh Đức

BÁO CÁO

Về việc thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2018 và Kế hoạch chi trong năm 2019

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-PTI-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị đề xuất đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về báo cáo về thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2018, đồng thời đề xuất kế hoạch thù lao, lương thưởng và chi phí khác cho HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

I. Báo cáo tình hình thực hiện năm 2018

- 1) Nguồn thù lao được sử dụng để chi cho HĐQT, BKS trong năm tài chính 2018 là 5% lợi nhuận sau thuế, tương đương 917.382.976 VND, trong đó:
Nguồn thù lao chi cho HĐQT là 639.004.694 VND, tương đương 3,5% LNST
Nguồn thù lao chi cho BKS là 278.378.282 VND, tương đương 1,5% LNST
- 2) Tổng số chi phí hoạt động đã chi trả cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách là: 1.805.743.297 VND.
- 3) Tổng số tiền lương, thưởng đã chi cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách là: 1.296.750.000 VND.

II. Đề xuất mức thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2019:

- 1) Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2019 là: **1% lợi nhuận sau thuế**
Hệ số phân phối giữa các thành viên trong HĐQT và BKS do HĐQT quyết định.
- 2) Chi phí cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách: PTI thanh toán chi phí thuê nhà, tiền học phí cho con và các khoản chi phí hoạt động khác theo quy định của Tổng Công ty nhưng không trả lương, thưởng cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách.

- 3) Kế hoạch lương, thưởng cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: theo mức quy định của PTI tương đương dải lương áp dụng cho Kế toán trưởng Tổng Công ty.
Các khoản chi phí hoạt động khác: Theo quy định của Tổng Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Minh Đức

1/1/1/1

Số: 19 /BC-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH
KINH DOANH NĂM 2019**

A. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	3,683,000	4,285,834	116.4%
	- Bảo hiểm gốc	3,530,000	4,159,480	117.8%
	- Nhận tái bảo hiểm	153,000	126,354	82.6%
2	Tổng chi phí KDBH	3,681,500	4,264,320	115.8%
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	1,500	21,514	1434.3%
4	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	161,000	17,978	11.2%
5	Lợi nhuận hoạt động khác	-13,500	-15,204	112.6%
6	Lợi nhuận trước thuế	149,000	24,288	16.3%
7	Lợi nhuận sau thuế	119,200	18,348	15.4%
8	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	12	8	66.7%

Báo cáo nguồn vốn và số dư quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2017	Năm 2018
I	Tổng quan		
	Tổng tài sản	5,348,069	6,047,781
	Nguồn vốn chủ sở hữu	1,887,620	1,804,295
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	803,957	803,957
II	Số dư quỹ DP nghiệp vụ		
	Dự phòng phí	1,121,896	1,412,114
	Dự phòng DDL	69,448	98,161
	Dự phòng BT	502,387	549,490

- Năm 2018, tổng doanh thu bảo hiểm gốc đạt 4.159 tỷ đồng, hoàn thành 117.8% kế hoạch kinh doanh, tăng trưởng 29,7% so với năm 2017 – cao gần gấp 2,5 lần so với tốc độ tăng trưởng chung của thị trường và cao nhất trong TOP 5 doanh nghiệp bảo hiểm lớn nhất. Có được tốc độ tăng trưởng ấn tượng như vậy, PTI đã chủ động thay đổi cơ cấu nghiệp vụ, trong đó, tập trung mở rộng các sản phẩm có nhiều tiềm năng như bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, bảo an tín dụng, bảo hiểm trên kênh online....

- Doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới đạt 2.001 tỷ đồng, chiếm khoảng 48% tổng doanh thu PTI – mức tỉ trọng cao nhất trong 4 nghiệp vụ. PTI đã vươn lên vị trí thứ 3 về tổng thị phần doanh thu bảo hiểm gốc và tiếp tục giữ vững vị trí số 2 về nghiệp vụ xe cơ giới. Nghiệp vụ con người cán mốc 1.335 tỷ tăng trưởng 56%.

- Năm 2018, cũng giống như nhiều doanh nghiệp bảo hiểm khác, hiệu quả kinh doanh của PTI bị tác động bởi chi phí kinh doanh tăng cao, phí bảo hiểm lại thường xuyên bị giảm thấp do cạnh tranh giữa các doanh nghiệp với nhau. Mặc dù, tỉ lệ bồi thường xe cơ giới đã được kiểm soát tốt, giảm từ 62% xuống còn 59,96% vào năm 2018, tuy nhiên, những tác động của thị trường đã ảnh hưởng không tốt đến kết quả kinh doanh của PTI.

- Đầu tư là một trong hai hoạt động kinh doanh chính của các công ty bảo hiểm. Trong năm 2018, lãi gộp từ hoạt động đầu tư tài chính của PTI đạt 17,978 tỷ đồng, hoàn thành 11,2% kế hoạch năm. Nguyên nhân chính do lỗ từ hoạt động đầu tư chứng khoán. Năm 2018 thị trường chứng khoán suy giảm mạnh, chỉ số VN-Index đầu năm luôn ở ngưỡng trên 1.000 điểm, nhưng cuối năm chỉ đạt 890 điểm. Danh mục chứng khoán đầu tư dài hạn cũng bị ảnh hưởng giảm giá sâu do đó trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán cũng tăng lên.

- Tình hình nộp ngân sách: PTI đảm bảo nộp ngân sách đầy đủ, đúng hạn, không có nợ đọng thuế. Các khoản thuế PTI đã nộp trong năm 2018 (gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân của CBNV, đại lý, cổ đông, thuế ngoài, thuế VAT, phí và lệ phí) hơn 187 tỷ đồng. Hiện nay, PTI vẫn được đánh giá là doanh nghiệp bảo hiểm Phi nhân thọ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cao nhất.

B. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

1. Tổng số lần họp HĐQT năm 2018: 03 lần; vào các ngày: 23/3/2018; 23/8/2018; 20/12/2018.

- Địa điểm họp: Tại Phòng họp trụ sở chính, tầng 6, số 4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.

- Thành phần tham dự:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp

1	Ông Nguyễn Minh Đức	Chủ tịch	14/04/2016 – nay	03	100%		
2	Ông Kim, Kang Wook	Phó Chủ tịch	22/4/2015 – nay	03	100%		
3	Ông Mai Xuân Dũng	Ủy viên	28/4/2009 – nay	03	100%		
4	Ông Bùi Xuân Thu	Ủy viên	22/4/2015 – nay	03	100%		
5	Bà Phạm Minh Hương	Ủy viên	25/4/2013 – nay	01	33%	Ủy quyền cho ông Nguyễn Hoàng Giang tham dự và biểu quyết trong kỳ họp ngày 23/3 và 23/8.	
6	Ông Park, Je Kwang	Ủy viên	22/4/2015 – nay	01	33%	Ủy quyền cho ông Park Ki Hyun tham dự và biểu quyết trong kỳ họp ngày 23/3 và 20/12.	
7	Bà Trần Thị Minh	Ủy viên	16/4/2014 – nay	03	100%		
8	Ông Park Suk Gon	Ủy viên	12/4/2018 – nay	02	67%		

Các Nghị quyết đã ban hành năm 2018: Tổng số 11 Nghị quyết được công bố công khai trên trang web của PTI.

2. Nhân sự của HĐQT năm 2018

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 do phía cổ đông DB đề cử là ông Park Suk Gon. Kể từ đó, HĐQT của PTI hoạt động ổn định với 8 thành viên:

1. Ông Nguyễn Minh Đức – Chủ tịch HĐQT

2. Ông Kim, Kang Wook – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Mai Xuân Dũng
4. Bà Phạm Minh Hương
5. Bà Trần Thị Minh
6. Ông Park, Je Kwang
7. Ông Park, Suk Gon
8. Ông Bùi Xuân Thu – Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT

Các Tiểu ban HĐQT bao gồm:

- i. Tiểu Ban Chiến lược – Kế hoạch Kinh doanh – Công nghệ thông tin;
- ii. Tiểu Ban Quản lý Tài sản và Kinh doanh Tài chính;
- iii. Tiểu Ban Nhân sự - Tiền lương.

Hoạt động của các Tiểu ban:

- Tư vấn cho HĐQT về chiến lược phát triển trong lĩnh vực phụ trách;
- Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Tiểu ban, báo cáo HĐQT phê duyệt.
- Chịu trách nhiệm xem xét các phương án do Ban Tổng Giám đốc điều hành trình, tư vấn cho HĐQT trong việc ra quyết định.
- Hỗ trợ Ban điều hành trong quá trình triển khai các Nghị quyết của HĐQT thuộc lĩnh vực Tiểu ban phụ trách.
- Tiểu Ban được quyền quyết định một số vấn đề theo uỷ quyền của HĐQT.

Kể từ thành lập, các Tiểu ban HĐQT đã hỗ trợ cho HĐQT trong việc chỉ đạo, phối hợp với Ban điều hành xây dựng, sửa đổi Điều lệ, Quy chế liên quan như: Quy chế Nội bộ về quản trị, Quy chế Tổ chức Nhân sự, ... ; xây dựng các Quy trình như: Quy trình đầu tư trái phiếu chính phủ, Quy trình đầu tư Bất động sản, Quy trình đầu tư góp vốn mua cổ phần, ... , qua đó đóng góp trực tiếp cho Ban điều hành về các công tác quản trị kinh doanh của Tổng Công ty.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu đề ra, thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm và đưa ra định hướng chỉ đạo với Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành Tổng công ty.

- HĐQT thường xuyên trao đổi công việc với các cán bộ lãnh đạo Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc, trực tiếp đưa ra những chỉ đạo trong công tác kinh doanh đối với các Ban và đơn vị trực thuộc. Thông qua việc này, HĐQT cũng nhận được những thông tin kịp thời và sát sao với tình hình của PTI để đưa ra những định hướng đúng đắn, phù hợp với đơn vị.

- Nhìn chung, Ban Tổng giám đốc đã triển khai các nhiệm vụ theo yêu cầu của HĐQT, thực hiện đúng theo các quy định của Tổng công ty và Pháp luật của Nhà nước.

5. Đánh giá của Hội đồng quản trị đối với hoạt động kinh doanh và quản lý của PTI năm 2018

5.1. Những việc đã làm được

- Kết quả kinh doanh năm 2018, Doanh thu Bảo hiểm tăng trưởng mạnh mẽ, đạt 4,285 tỷ đồng, tăng 27.9% so với năm 2017, vượt 16.4% so với kế hoạch kinh doanh đầu năm. Qua đó, PTI đã vươn lên vị trí thứ 3 về quy mô doanh thu bảo hiểm gốc trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam, riêng mảng bảo hiểm xe cơ giới PTI giữ vững ở vị trí số 2 thị trường.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tại Trụ sở chính Tổng công ty, mở rộng mạng lưới, thành lập mới các đơn vị thành viên, các phòng kinh doanh khu vực để tăng cường công tác khai thác, chăm sóc khách hàng. Trong năm 2018, PTI thành lập 2 đơn vị thành viên và công ty PTI Digital – đơn vị thành viên kinh doanh 100% trên nền tảng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục duy trì, bổ sung các chính sách phúc lợi nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện chăm sóc sức khỏe thường xuyên và liên tục cho cán bộ nhân viên như bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ... qua đó góp phần nâng cao sự gắn kết người lao động với PTI.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có trình độ chuyên môn, có khả năng kinh doanh; chú trọng thu hút, bồi dưỡng, phát triển nguồn lao động chất lượng cao.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành bằng xây dựng nhiều phần mềm quản lý mới. PTI đã xây dựng thành công app bán hàng cho các ngân hàng và đại lý cũng như app chuyên dụng cho giám định viên. Những ứng dụng này không chỉ giúp PTI tăng hiệu quả quản lý mà còn đem lại những trải nghiệm tốt đẹp hơn cho khách hàng.

- Năm 2018 kỉ niệm 20 thành lập, PTI đã triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa dành cho khách hàng cũng như cán bộ nhân viên.

5.2. Những việc chưa làm được

- Do tình hình chung của thị trường đầu tư, giá chứng khoán giảm mạnh, dẫn đến lợi nhuận hoạt động đầu tư và lợi nhuận trước thuế không đạt kỳ vọng: lần lượt đạt 11.2% và 16.3% kế hoạch năm do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Năm 2018, PTI chi trả cổ tức tỷ lệ 8%, thấp hơn 4% so với các năm trước, chỉ hoàn thành 66.7% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

C. MỤC TIÊU DOANH THU NĂM 2019 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu doanh thu – lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	%TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	4,285,834	4,853,000	113.2
	- Bảo hiểm gốc	4,159,480	4,700,000	113.0
	- Nhận tái bảo hiểm	126,354	153,000	121.1

2	Tổng chi phí	4,264,320	4,849,400	113.7
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	21,514	3,600	16.7
4	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	17,978	151,000	839.9
5	Lợi nhuận từ hoạt động khác	-15,204	-4,700	30.9
6	Lợi nhuận trước thuế	24,288	149,900	617.2
7	Lợi nhuận sau thuế	18,348	120,420	656.3
8	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	8%	10%	125

2. Định hướng - giải pháp thực hiện

2.1. Định hướng

- Đẩy mạnh khai thác trên các kênh bán hàng hiện có, đặc biệt là các kênh phân phối mà PTI đang có thể mạnh như: Banca, Vnpost, kênh bán hàng trực tuyến...

- Hợp tác với các đối tác nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm bảo hiểm trên môi trường thương mại điện tử bằng việc hợp tác với các sàn thương mại lớn, các công ty viễn thông uy tín.

- Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, truyền thông sự kiện, truyền thông nội bộ, chương trình hỗ trợ, xúc tiến bán hàng.

- Kiểm soát chặt tình hình bồi thường nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới.

- Áp dụng công nghệ quản lý hiện đại trong toàn bộ các mảng hoạt động kinh doanh chính của Tổng công ty.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư an toàn và có tỷ lệ sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.

- Cải tiến, ra mắt sản phẩm mới, đáp ứng đa dạng các nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Chú trọng phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động

2.2. Giải pháp thực hiện

Trong những năm tới, PTI tập trung nguồn lực về tài chính, con người để triển khai những chiến lược sau:

a) Khai thác tối đa sự hỗ trợ của các cổ đông chiến lược:

- Phối hợp với công ty DB trong các dự án chuyển giao công nghệ và kỹ năng quản lý, ưu tiên các lĩnh vực công nghệ thông tin, quản lý dữ liệu khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ, khai thác lợi thế của kênh bán hàng trực tuyến.

- Tiếp tục khai thác thế mạnh của mạng lưới Bưu điện Việt Nam thông qua việc đa dạng các sản phẩm bảo hiểm cung ứng qua kênh, nâng cao tỉ trọng doanh thu sản phẩm PTI tại các bưu điện trọng điểm.

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động đầu tư, đảm bảo hiệu quả và an toàn cho nguồn vốn thông qua sự tư vấn, hỗ trợ của công ty Chứng khoán VNDirect.

b) Phát huy lợi thế nội tại

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng: Ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin hiện đại vào hoạt động quản trị, đặc biệt là trong công tác giám định bồi thường, từng bước gia tăng các tiện ích cho khách hàng qua đó tăng sự gắn kết, trung thành của khách hàng với PTI.

- Quản trị nguồn nhân lực: Điều hành có hiệu quả công tác nhân sự trên toàn hệ thống; Xây dựng hệ thống quản trị nhân sự bền vững, đạt hiệu quả cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của PTI trong giai đoạn mới; Xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý cao.

- Tiếp tục đa dạng hóa sản phẩm: Nghiên cứu và xây dựng các sản phẩm mới, phù hợp với nhu cầu và đặc điểm của từng khách hàng, từng kênh phân phối. Ưu tiên tập trung vào các dòng sản phẩm cho khách hàng cá nhân thuộc các nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm con người. Kênh phân phối cũng được đầu tư mở rộng, đặc biệt là kênh bán hàng trực tuyến.

- Tái cấu trúc mô hình quản lý: Chuyên môn hóa công việc một cách rõ nét, phát huy tối đa vai trò, chức năng của từng phòng ban và đơn vị. Trước mắt, trong năm 2019, sẽ triển khai áp dụng hóa đơn và ấn chỉ điện tử trên toàn hệ thống.

- Xây dựng và phát triển thương hiệu: Tăng độ nhận diện thương hiệu của PTI trên thị trường.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT, TLTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Đức

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính thưa: - Các quý vị cổ đông
- Các quý vị Đại diện cổ đông
- Các quý vị đại biểu

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Điều lệ của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, Quy chế tổ chức và hoạt động của ban kiểm soát và các quy định hiện hành. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy định của Tổng công ty.
- Xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát, phân công nhiệm vụ cho các thành viên triển khai thực hiện và duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định.
- Trực tiếp và phối hợp với các bộ phận chức năng của Tổng công ty, kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT và các quyết định quản lý nội bộ của Tổng công ty.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn, phát triển vốn và những rủi ro trọng yếu.
- Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham gia góp ý kiến về định hướng điều hành kinh doanh, quản lý tài chính và hoàn thiện các quy chế quản lý.
- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, ban TGD trong việc theo dõi, tổ chức kiểm soát hoạt động của Tổng công ty và kịp thời thông báo với ban điều hành những rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông và kiến nghị những giải pháp xử lý.
- Những kiến nghị và giải pháp cụ thể được gửi đến HĐQT, Tổng giám đốc điều hành. Những kiến nghị và giải pháp đã được HĐQT và ban điều hành xem xét, nghiên cứu thực hiện.
- Các thành viên của ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và không cản trở tới việc hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Thẩm định báo cáo tài chính

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2018 được phân loại phù hợp với hướng dẫn tại thông tư số 200-202/2015/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành.

- Ban Kiểm soát đánh giá PTI đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất của PTI được lập vào ngày 21/03/2019 đã phản ánh một cách đầy đủ, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Bảo hiểm ban hành theo Thông tư số 232/2012/TT-BTC do Bộ tài chính ban hành ngày 28/12/2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PTI đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với ý kiến chấp nhận toàn phần

- Xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty đến 31/12/2018.

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính tổng hợp:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	2017	2018
I	Tổng tài sản	Tr. Đồng	5.348.068	6.047.781
1	Tài sản ngắn hạn	Tr. Đồng	4.310.896	5.031.364
2	Tài sản dài hạn	Tr. Đồng	1.037.172	1.016.417
3	Lợi thế thương mại	Tr. Đồng		
II	Tổng nguồn vốn	Tr. Đồng	5.348.068	6.047.781
1	Nợ phải trả	Tr. Đồng	3.460.448	4.243.486
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	1.887.620	1.804.295
3	Lợi ích cổ đông tối thiểu	Tr. Đồng		
III	Khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.25	1.19
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.03	0.03
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	64.70	70.12
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	35.30	29.88
V	Khả năng sinh lợi			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	148,533	18.348
2	ROE(Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	7.87	1.02
3	ROA(Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản)	%	2.78	0.30
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (không bao gồm quỹ khen thưởng, phúc lợi)	Đồng	1.845	193

Tình hình trích lập Quỹ đến ngày 31/12/2018:

Nội dung	Đơn vị	Số dư 01/01/2018	Phát sinh năm 2018	Số dư 31/12/2018
1. Quỹ dự phòng nghiệp vụ	Trđ	1,693,731	366.034	2.059.765
- Dự phòng phí	Trđ	1,121,896	290.218	1,412,114
- Dự phòng bồi thường	Trđ	502,387	47.103	549,490
- Dự phòng dao động lớn	Trđ	69,448	28,713	98,161
2. Nguồn vốn và quỹ DN	Trđ	1,701,612	2,404	1,704,016
- Vốn chủ sở hữu	Trđ	803,957		803,957
- Thặng dư vốn cổ phần	Trđ	827,943		827,943
- Quỹ đầu tư phát triển	Trđ	20,745	1,485	22,231
- Quỹ dự trữ bắt buộc	Trđ	48,967	918	49,885

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2018	TH 2018	TH/KH (%)
1	Doanh thu Bảo hiểm gốc	Trđ	3,530,000	4,159,480	117.8%
2	DT Nhận tái Bảo hiểm	Trđ	153,000	126,354	82.6%
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	Trđ	1,500	21,514	1434.3%
4	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	Trđ	161,000	17,978	11.2%
5	Lợi nhuận hoạt động khác*	Trđ	-13,500	-15,204	112.6%
6	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	149,000	24,288	16.3%
7	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	119,200	18,348	15.4%
8	Tỷ lệ cổ tức	%	12%	8%	66.7%

(*) : Lợi nhuận HĐ khác trên BCTC là 696 triệu đồng chưa bao gồm 15,9 tỷ chi phí lễ kỷ niệm 20 năm thành lập PTI đang hạch toán tại khoản mục Chi phí quản lý doanh nghiệp.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018/2017 (%)
I. Doanh thu	Trđ	3,562,746	3,043,440	117%
1. Doanh thu thuần KDBH	Trđ	3,377,065	2,781,985	121%
2. Doanh thu hoạt động TC	Trđ	182,690	260,107	70%
3. Thu nhập khác	Trđ	2,991	1,348	222%
II. Chi kinh doanh	Trđ	3,538,457	2,863,091	124%
1. Chi hoạt động BH	Trđ	2,785,765	2,228,700	125%
2. Chi hoạt động tài chính	Trđ	164,712	101,292	163%
3. Chi khác	Trđ	2,295	857	268%

4. Chi quản lý doanh nghiệp	Trđ	585,685	532,242	110%
IV. Lợi nhuận	Trđ	18,348	148,533	12%

2. Kết quả giám sát đối với HĐQT

a/ Tổ chức họp và ban hành nghị quyết:

Hội đồng quản trị đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định điều lệ, luật doanh nghiệp, các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng quy định. HĐQT đã tổ chức được 03 phiên họp trong năm 2018. Ban hành 19 Nghị quyết, ra 19 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Tổng công ty.

Ban kiểm soát đánh giá:

- + Chiến lược được HĐQT hoạch định phù hợp với yêu cầu phát triển của TCT.
- + Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã bám sát mục tiêu phát triển bền vững của ĐHĐCĐ.
- + Phân cấp, tạo điều kiện tốt cho ban điều hành thực thi nhiệm vụ.
- + Việc tổ chức họp HĐQT phù hợp với yêu cầu của các quy định hiện hành: về nội dung, hình thức, tài liệu và thời gian.

b/ Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

- + Doanh thu Bảo hiểm tăng trưởng mạnh mẽ, đạt 4,285 tỷ đồng, tăng 27.9% so với năm 2017, vượt 16.4% so với kế hoạch kinh doanh đầu năm.
 - + Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tại Trụ sở chính Tổng công ty, mở rộng mạng lưới, thành lập mới các đơn vị thành viên Trong năm 2018, PTI thành lập 2 đơn vị thành viên và công ty PTI Digital – đơn vị thành viên kinh doanh 100% trên nền tảng công nghệ thông tin.
- Tổng quan, HĐQT đã hoạch định chiến lược phù hợp, chỉ đạo, tổ chức kinh doanh có hệ thống, đảm bảo lợi ích cho cổ đông, người lao động, khách hàng và ngân sách nhà nước.

3. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý.

Hoạt động của ban điều hành về cơ bản đã tuân thủ điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT TCT. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp về cơ chế, thị trường, nhân sự, CNTT, khuyến mại, quản trị rủi ro... để thực hiện các chương trình lớn mà ĐHĐCĐ và HĐQT đã ra nghị quyết.

Kết quả đạt được:

- + Doanh thu Bảo hiểm tăng trưởng mạnh mẽ, đạt 4,285 tỷ đồng, tăng 27.9% so với năm 2017, vượt 16.4% so với kế hoạch kinh doanh đầu năm. Qua đó, PTI đã vươn lên vị trí thứ 3 về quy mô doanh thu bảo hiểm gốc trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam, riêng mảng bảo hiểm xe cơ giới PTI giữ vững ở vị trí số 2 thị trường.
- + Phát triển thị trường qua mạng lưới VNPOST, banca, bán hàng trực tuyến...
- + Tăng cường quản lý công nợ phải thu.

4. Sự phối hợp của ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc điều hành:

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình đã được quy định theo luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty. Cùng nhau phối hợp trong việc hoạch định, quản trị, điều hành, kiểm soát TCT.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì mục tiêu phát triển chung của TCT và không cản trở hoạt động của HĐQT và ban điều hành.

III. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- + Kiên định mục tiêu phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững
- + Mục tiêu tăng trưởng bền vững, giữ vững vị trí số 2 tiệm cận vị trí số 1 về BH xe cơ giới và duy trì ổn định vị trí thứ 3 thị trường BH phi nhân thọ.
- + Rà soát đánh giá quy mô, tốc độ tăng trưởng của từng nhóm nghiệp vụ cả về doanh thu và hiệu quả để từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp.
- + Tiếp tục quản lý chi phí kinh doanh một cách chặt chẽ, hiệu quả đặc biệt là chi phí quản lý và bồi thường (cả về chi trả thực tế và phần trích lập dự phòng).
- + Tăng cường công tác quản lý, xử lý công nợ đặc biệt là các khoản nợ xấu, nợ khó có khả năng thu hồi đã phát sinh từ những năm trước và hạn chế việc phát sinh các khoản nợ xấu mới.
- + Xây dựng, hoàn thiện và ban hành quy trình đầu tư để chuyên nghiệp hóa hoạt động này.
- + Sử dụng phần mềm quản lý nghiệp vụ bảo hiểm có hiệu quả.
- + Tiếp tục phát triển mạng lưới cả về chiều rộng và chiều sâu.
- + Sắp xếp bộ máy quản lý văn phòng TCT theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- + Tiếp tục thực hiện, triển khai các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã đề ra trong năm 2018 nhưng chưa hoàn thành.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Thường xuyên tham gia cùng HĐQT, Ban điều hành hoàn thiện hệ thống các quy định (quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức chi phí kinh doanh...) về quản trị nội bộ Tổng công ty.
- Giám sát việc chấp hành các qui định pháp luật, điều lệ Tổng Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.
- Các giải pháp tích cực phù hợp để thực hiện việc xếp hạng doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ qui định của luật doanh nghiệp và điều lệ Tổng Công ty.
- Phối hợp với ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh và công tác đầu tư của Tổng Công ty năm 2019

- Tham gia phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành cũng như các ban để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Tổng công ty nhằm sớm phát hiện các vi phạm, thiếu sót để chấn chỉnh kịp thời theo đúng quy định.

Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cũng như sự phối hợp của các ban, các đơn vị trong Tổng Công ty để Ban Kiểm soát thực hiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được cử đồng giao.

Thay mặt ban kiểm soát xin kính chúc các Quý vị cổ đông và các quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hữu Thắng

Số: 1.0509/19/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty”), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2019, từ trang 09 đến trang 59, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Bảo hiểm ban hành theo Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Bảo hiểm ban hành theo Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Hoàng Đức - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2018-008-1

Lê Trọng Toàn - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0963-2015-008-1

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2019

Số: 1.0510/19/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty”), được lập ngày 21 tháng 3 năm 2019, từ trang 09 đến trang 63, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Bảo hiểm ban hành theo Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Bảo hiểm ban hành theo Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Nguyễn Hoàng Đức - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0368-2018-008-1

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2018

Lê Trọng Toàn - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0963-2015-008-1



TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**THẺ LỆ BẦU CỬ
THAY THẾ THÀNH VIÊN HĐQT
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN THỜI GIAN CÒN
LẠI CỦA NHIỆM KỶ V (2015-2020)**

Việc bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (Đại hội) năm 2019 được tiến hành theo những quy định cụ thể sau đây:

1. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử

- Thiết lập danh sách đề cử và ứng cử bầu thay thế vào thành viên HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ V.
- Tổ chức Ban kiểm phiếu bầu cử và giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Kiểm tra, phê chuẩn và công bố kết quả bầu cử.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

2. Nguyên tắc bầu cử

- Đúng luật, đúng điều lệ, đảm bảo dân chủ, công bằng.
- Quyền bầu cử tính theo số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.
- Kết quả bầu cử tính theo số cổ phần tham dự họp.
- Bầu cử công khai, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

3. Tiêu chuẩn chọn người vào HĐQT

Theo Luật Doanh nghiệp, Luật Kinh doanh Bảo hiểm, các quy định khác của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổng công ty.

4. Danh sách đề cử bầu thay thế vào thành viên HĐQT

Được hình thành trên cơ sở: Công văn ngày 11/3/2019 của DB Insurance về việc thay đổi người đại diện phần vốn của DB Insurance Co.ltd tại PTI ứng cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị.

Chủ tọa có trách nhiệm thu thập các thông tin cơ bản về ứng viên, rà soát danh sách này trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm pháp luật, Điều lệ Tổng công ty; giới thiệu về ứng viên cho các cổ đông có cơ sở lựa chọn.

5. Số lượng thành viên được bầu thay thế vào thành viên HĐQT: 01 (Một)

6. Điều kiện tham gia bầu cử của cổ đông

- Tất cả các cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đều có quyền bầu cử thành viên HĐQT.

• Cổ đông có thể thực hiện quyền bầu cử thông qua một trong hai hình thức sau: (i) thực hiện quyền bầu cử tại Đại hội hoặc (ii) thực hiện bỏ phiếu từ xa.

• Để có quyền bầu cử, cổ đông phải đáp ứng các điều kiện:

- Hoàn tất khâu đăng ký và kiểm tra tư cách hợp lệ tại Đại hội hoặc đáp ứng thủ tục, cách thức về hình thức bỏ phiếu từ xa;

- Thời điểm thực hiện quyền bầu cử là thời điểm Đại hội hoàn tất khâu thu thập ý kiến đề cử, ứng cử của các cổ đông.

• Các cổ đông/Người được ủy quyền đại diện của cổ đông sẽ thực hiện quyền bầu cử thông qua Phiếu bầu cử. Cổ đông nhận phiếu bầu cử thông qua một trong các hình thức sau:

- Trường hợp cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự trực tiếp tại Đại hội: Mỗi cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông dự họp trực tiếp được phát các Phiếu biểu bầu cử đại diện cho số cổ phần sở hữu sau khi cổ đông hoàn thành khâu đăng ký, kiểm tra tư cách hợp lệ. Số quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần của cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông nắm giữ (tỉ lệ 1 cổ phần = 1 quyền bầu cử).

- Trường hợp cổ đông tham dự thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa: cổ đông thực hiện theo trình tự quy định tại mục 6 Điều 4 Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bru điện.

Danh sách bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị được đăng tải trên trang thông tin điện tử của PTI tại địa chỉ www.pti.com.pti năm (5) ngày trước ngày tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

7. Phiếu bầu cử

7.1. Hình thức phiếu bầu

Có hai loại phiếu bầu: Phiếu bầu dành cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông trực tiếp tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Phiếu bầu cử dành cho cổ đông thực hiện quyền bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa.

a) Phiếu bầu cử dành cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông trực tiếp tham dự cuộc họp (phiếu bầu cử trực tiếp):

Trên mỗi “Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị” có các thông tin sau:

- Mã số
- Số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu
- Danh sách đề cử/ ứng cử
- Số phiếu bầu/ đồng ý bầu
- Tổng số phiếu được quyền bầu

(Khi cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu).

b) Phiếu bầu cử dành cho cổ đông thực hiện quyền bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa (Phiếu bầu cử từ xa)

Trên mỗi “Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị” theo hình thức phiếu bầu cử từ xa ngoài có các thông tin như phiếu bầu cử trực tiếp còn có các thông tin sau:

- Mã số (phần này do Ban kiểm phiếu điền vào sau khi kiểm tra tính hợp lệ của phiếu bầu)

- Tên cổ đông

- Chứng minh nhân dân/giấy phép đăng ký kinh doanh

Mẫu phiếu bầu cử từ xa được đăng tải trên trang thông tin điện tử của PTI theo địa chỉ www.pti.com.vn kèm theo tài liệu mời họp.

7.2. Phiếu bầu cử hợp lệ

- Phiếu bầu cử theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát hành hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty đối với các trường hợp thực hiện bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa;

- Đối với phiếu bầu cử từ xa, phải có đầy đủ thông tin về tên, số Chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân và chữ ký của Cổ đông đối với Cổ đông là cá nhân; tên chữ ký của Người đại diện theo pháp luật hoặc Người đại diện theo ủy quyền và con dấu đối với cổ đông là tổ chức và được PTI nhận trước 16h00 ngày 20/04/2019;

- Không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định;

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho ứng viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu được quyền bầu của cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông;

- Bầu đủ số thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua.

- Các phiếu bầu cử để trống được tính là số phiếu bầu bằng không (0).

7.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu không đáp ứng được các yêu cầu đối với phiếu bầu hợp lệ theo quy định ở trên.

- Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

8. Phương pháp bầu cử

- Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu nhân với số thành viên HĐQT (01) được bầu và cổ đông có quyền dùng hoặc không dùng hết số phiếu bầu của mình.

- Cổ đông điền số phiếu bầu cho người được bầu trong danh sách vào cột Số phiếu bầu/Đồng ý bầu. Tổng số phiếu bầu tối đa (tính trên một phiếu bầu) không vượt quá số phiếu được quyền bầu theo quy định.

- Trường hợp cổ đông muốn bầu hết số cổ phiếu bầu cho người có tên trong danh sách thì cổ đông có thể tích dấu (X) hoặc (√) vào cột Số phiếu bầu/Đồng ý bầu. Khi đó, số phiếu bầu được coi bằng số phiếu được quyền bầu.

- Trường hợp cổ đông không bầu cho người trong danh sách đề cử, ứng cử, cổ đông ghi 0 vào cột Số phiếu bầu hoặc để trống.

- Mỗi phiếu bầu chỉ được bầu 1 lần. Nếu cổ đông ghi nhầm có thể xin đổi lại phiếu bầu.

• Trường hợp tại Đại hội phát sinh mới hoặc thay đổi các ứng viên theo Phiếu bầu đã đăng tải trên trang Thông tin điện tử của PTI thì cổ đông thực hiện quyền bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa sẽ được xem như là dồn phiếu cho ứng viên đã lựa chọn ban đầu còn trong danh sách ứng viên đến thời điểm bầu cử. Trường hợp danh sách bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua không có ứng viên đã được cổ đông lựa chọn ban đầu tại phiếu bầu cử từ xa thì phiếu bầu cử coi như bỏ phiếu bằng không (0) đối với các ứng viên trong danh sách được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

9. Ban kiểm phiếu

• Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không nhất thiết phải là các cổ đông và không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử.

• Ban kiểm phiếu có một số nhiệm vụ chính như sau:

- Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
- Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/đại diện cổ đông;
- Kiểm tra, giám sát số phiếu của các cổ đông thực hiện hình thức bầu cử từ xa.
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố biên bản kiểm phiếu trước Đại hội;
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.

• Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật, nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước đại hội và niêm phong các phiếu bầu cử theo quy định.

10. Bỏ phiếu, Kiểm phiếu và Công bố biên bản kiểm phiếu

a. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Cổ đông hoặc Người được ủy quyền của cổ đông trực tiếp bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu;
- Đối với các cổ đông thực hiện quyền bầu cử từ xa, Ban kiểm tra tư cách cổ đông sẽ mở Phong bì để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách cổ đông. Đối với cổ đông đáp ứng về tư cách hợp lệ, phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu và sẽ được mở tại thời điểm kiểm phiếu cùng với các Phiếu bầu cử được phát tại Đại hội;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi bỏ phiếu kết thúc;
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ở một phòng riêng dưới sự giám sát của đại diện cổ đông và chủ tọa. Chủ tọa có thể mời một hoặc một số cổ đông giám sát việc kiểm phiếu.

b. Công bố biên bản kiểm phiếu:

• Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu gồm các nội dung chính sau:

- Thành phần ban kiểm phiếu.
- Danh sách đề cử Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổng số phiếu phát ra, tương ứng số cổ phần (bao gồm cả số phiếu/số cổ phần của cổ đông bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa).
- Tổng số phiếu thu về, tương ứng số cổ phần (bao gồm cả số phiếu/số cổ phần của cổ đông bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa).
- Số và tỷ lệ phiếu không tham gia bầu cử, tương ứng số cổ phần.
- Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống (bao gồm cả số phiếu/số cổ phần của cổ đông bầu cử theo hình thức bỏ phiếu từ xa).
- Số và tỷ lệ phiếu bầu cho ứng cử viên vào Hội đồng quản trị.
- Danh sách ứng viên trúng cử Hội đồng quản trị.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

11. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

- Người trúng cử thành viên HĐQT phải đạt tỷ lệ $\geq 65\%$ tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Công thức tính tỷ lệ phiếu bầu cho mỗi ứng viên như sau:

Tỷ lệ phiếu bầu cho ứng viên = $\frac{\text{Tổng số phiếu bầu cho ứng viên}}{\text{Tổng số phiếu bầu của cổ đông dự họp}} \times 100\%$

- Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần hai; nếu sau khi bầu lần hai mà vẫn chưa đủ thì việc tiếp tục bầu cử do Đại hội và Chủ tọa quyết định.

12. Các quy định khác

- Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến cuộc bầu cử này, nếu xét thấy có những dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ.
- Quy chế bầu cử này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

PHIẾU BẦU CỬ TỪ XA
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tên cổ đông:

CMND/GP. ĐKKD:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Tổng số phiếu Biểu quyết :

Số phiếu biểu quyết thuộc quyền sở hữu

Số phiếu biểu quyết được ủy quyền

.....

.....

DANH SÁCH BẦU CỬ

Đề nghị điền:

- Số phiếu bầu

- Hoặc tích dấu (x) hoặc dấu (✓) Đồng ý bầu cho
mỗi ứng cử viên vào ô trống theo danh sách sau:

Mã số:

Số cổ phần sở hữu/đại diện sở
hữu:

Danh sách đề cử/ứng cử	Số phiếu bầu/ Đồng ý bầu
Ông Ko, Young Joo	
Tổng số phiếu được quyền bầu:	

Hà Nội, ngày 23/04/2019

Số: 14^A /TB-PTI-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO

**Về việc đề cử để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị
Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 - 2020**

Kính gửi: Quý cổ đông DB Insurance

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 9/12/2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định 73/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-PTI-HĐQT ngày 19/3/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện về bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) xin trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc đề cử nhân sự bầu thay thế vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) thời gian còn lại nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu thay thế: 01 người

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.

- Trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm:

a) *Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm với hình thức bị buộc bãi nhiệm chức danh quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính chấp thuận hoặc buộc đình chỉ chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài bổ nhiệm;*

b) *Không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ về khai thác, giám định, bồi thường, kiểm soát nội bộ, quản lý tài chính và đầu tư, quản lý chương trình tái bảo hiểm trong doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài hoặc quy trình nghiệp vụ môi giới bảo hiểm, kiểm soát nội bộ, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;*

c) *Không trực tiếp liên quan đến vụ án đã bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định pháp luật tại thời điểm được bổ nhiệm.*

- Trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng tối thiểu 03 năm đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

- Có Bằng đại học hoặc trên đại học.

- Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

3. Hồ sơ tham gia đề cử:

3.1. Hồ sơ đề cử:

- Đơn đề cử nhân sự vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị (Mẫu 1);

- Sơ yếu lí lịch (Mẫu 2);

3.2. Thời hạn gửi Hồ sơ:

- Bản chính toàn bộ Hồ sơ đề cử gửi về địa chỉ:

Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện. Tầng 8, tòa nhà số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Thời gian chốt hồ sơ: chậm nhất đến 16h00 ngày 08/4/2019.

- Sau thời gian này, nếu PTI không nhận được Đơn đề cử của Quý cổ đông thì xem như Quý cổ đông không đề cử người tham gia HĐQT.

Lưu ý: Người được đề cử vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực của nội dung Hồ sơ đề cử của mình.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(V/v: Đề cử để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị
Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại nhiệm kỳ 2015 - 2020)*

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

Căn cứ Thông báo số /TB-PTI-HĐQT ngày /3/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện về việc đề cử để bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2015 - 2020,

Chúng tôi, những người có tên dưới đây, là người đại diện của cổ đông tổ chức/cổ đông cá nhân của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện sở hữu/tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông nắm giữ 30,000,000 cổ phần, chiếm tỉ lệ 37,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, bao gồm:

STT	Tên cổ đông	GPĐKKD/ CMND/Thẻ căn cước	Số, ngày, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)/Tổng số cổ phần
1	DB Insurance.Co.,Ltd	201-81- 45593	3.11.2017 The National Tax Service	30.000.000	37,32%

Chúng tôi xin đăng ký và cam kết với HĐQT Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau:

1. Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định, chúng tôi tự nguyện đề cử người có tên dưới đây để tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện nhiệm kỳ 2015 - 2020:

TT	Họ và tên ứng viên	Ngày sinh	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ
1	Ko Young Joo	10.7.1964	Hàn Quốc	640710-1168318 /M01438755	APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maetul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi

2. Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần như đã đăng ký theo quy định để các ứng cử viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông để bầu chức danh trên.

3. Chúng tôi cam kết các nội dung của đơn đề cử này là hoàn toàn chính xác, việc đề cử ứng cử viên trên đây của chúng tôi được lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đầy đủ thẩm quyền để đề cử ứng viên tham gia thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện thời gian còn lại nhiệm kỳ 2015 - 2020 theo đúng quy định pháp luật.

Trân trọng!

Seoul, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Cổ đông

(Cổ đông ký và ghi rõ họ tên)



KIM JEONG NAM

Ghi chú:

- Đính kèm Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ liên quan của ứng viên;
- Người đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Ko, Young Joo
 Nam/nữ: Nam
 Bí danh (nếu có): Không có
2. Ngày tháng năm sinh: 10/7/1964
3. Nơi sinh: 255 Yoounri, Pogokmyeon,
 thành phố Yongin, tỉnh Gyeonggi
4. Số CMND/hộ chiếu: 640710-1168318 / M01438755
 Cấp ngày: 30.3.2012 tại: Bộ Ngoại Giao Hàn Quốc
5. Quốc tịch: Hàn Quốc
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maoul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi
7. Chỗ ở hiện tại: APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maoul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi
8. Địa chỉ liên lạc thường xuyên: APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maoul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi
9. Điện thoại liên lạc: 02-3011-3142 Fax: 0505-181-0235 Email: koyj2892@dbins.co.kr
10. Đại diện cho pháp nhân (nếu có): Không
11. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn (có thể sử dụng tài liệu đính kèm)



Thời gian	Tên trường	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
Từ năm 1979 ~ đến năm 1982	Trường THPT Seong Nam Seo		
Từ năm 1982 ~ đến năm 1988	Trường đại học Goryeo	Khoa ngôn ngữ Tiếng Anh	Cử nhân

12. Quá trình công tác (chi tiết về các nghề nghiệp, chức vụ, vị trí công tác đã qua, kết quả công tác tại từng vị trí)

TT	Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác	Khen thưởng	Kỷ luật
1	Từ năm 1989	Công ty bảo hiểm	Nhân viên ~		

	~ đến năm 2014	Dongbu	Giám đốc Ban		
1	Từ năm 2014 ~ hiện tại	Công ty bảo hiểm DB	Giám đốc Khối		

13. Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại các doanh nghiệp bảo hiểm và doanh nghiệp khác, văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam: Không có

14. Nhân thân người khai (Quan hệ vợ, chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, anh chị em ruột...)

TT	Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	CMND/hộ chiếu	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác	Chức vụ
1	Vợ	Lee Yeon Sook	10.5.1965	650510-21607918	APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maoul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi	Nội trợ		
2	Mẹ	Kim Young Sim	15.3.1936	360315-2168338	APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maoul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi	Nội trợ		
3	Con	Ko Se Yoon	7.5.1990	900507-1163829	APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maoul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi	Sinh viên		
4	Con	Ko Seung Yoon	18.7.1991	910718-1168310	APT 103-1207, Tòa nhà số 1 Jeongdeun maoul dongah, 141 Buljeongro, quận Bundang, thành phố Seong Nam, tỉnh Gyeonggi	Nhân viên công ty	Samsung Display	Nhân viên
5	Anh trai	Ko Young Kwan	20.3.1968	680320-1168325	1107-05117 Tòa nhà Garakwoosung số 1, số 8 Songpadaero 32gil, quận Songpa, thành phố Seoul	Nhân viên công ty	Công ty SK	Trưởng phòng

15. Cam kết trước pháp luật:

- Tôi xin cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng công ty.

- Tôi xin cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

- Tôi cam kết sẽ thông báo cho Tổng công ty về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian đương nhiệm.

Seoul, ngày tháng năm 2019

Xác nhận của cơ quan chức năng

(Ủy ban nhân dân đối với cá nhân/cơ quan
công tác nếu là đại diện của pháp nhân)



KIM JEONG NAM.

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in black ink, appearing to be 'Joong', is written above the printed name.

Ko Young Joo

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN
BAN KIỂM SOÁT**

Số: 20 /PTI-BKS

V/v: Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm
toán độc lập BCTC năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Căn cứ Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2006;

Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2019,

Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán nêu trên theo quy định hiện hành để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hữu Thắng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: /NQ-PTI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Giấy phép số 41A GP/KDBH ngày 01/02/2007 của Bộ Tài chính về việc cấp Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) và các Giấy phép điều chỉnh;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ngày 23/04/2019.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	3,683,000	4,285,834	116.4%
	- Bảo hiểm gốc	3,530,000	4,159,480	117.8%
	- Nhận tái bảo hiểm	153,000	126,354	82.6%
2	Tổng chi phí KDBH	3,681,500	4,264,320	115.8%
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	1,500	21,514	1434.3%
4	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	161,000	17,978	11.2%
5	Lợi nhuận hoạt động khác	-13,500	-15,204	112.6%
6	Lợi nhuận trước thuế	149,000	24,288	16.3%
7	Lợi nhuận sau thuế	119,200	18,348	15.4%
8	Tỷ lệ cổ tức (% / vốn điều lệ)	12	8	66.7%

Điều 2. Thông qua báo cáo về Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	%TT
1	Doanh thu từ hoạt động KDBH	4,285,834	4,853,000	113.2
	- Bảo hiểm gốc	4,159,480	4,700,000	113.0
	- Nhận tái bảo hiểm	126,354	153,000	121.1
2	Tổng chi phí	4,264,320	4,849,400	113.7
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	21,514	3,600	16.7
4	Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư	17,978	151,000	839.9
5	Lợi nhuận từ hoạt động khác	-15,204	-4,700	30.9
6	Lợi nhuận trước thuế	24,288	149,900	617.2
7	Lợi nhuận sau thuế	18,348	120,420	656.3
8	Tỷ lệ cổ tức (% / Vốn điều lệ)	8%	10%	125

nk ✓

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		202,048		101,196
1	LNST còn lại năm 2017		82,848		82,848
2	LNST năm 2018		119,200		18,348
B	Phương án phân phối LNST		108,395		66,885
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	1,192	1%	183
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	5,960	5%	917
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	1,192	1%	183
4	Chia cổ tức cho cổ đông	12%	96,475	8%	64,317
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	1,192	5%	917
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	1,5%	2,384	2%	367
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		93,653		34,311

w² ✓

Điều 4: Thông qua Kế hoạch phân phối Lợi nhuận sau thuế năm 2019:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018		Kế hoạch 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		101,196		154,731
1	LNST còn lại năm trước		82,848		34,311
2	LNST năm nay		18,348		120,420
B	Phương án phân phối LNST		66,885		92,438
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	183	1%	1,204
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	917	5%	6,021
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	183	1%	1,204
4	Chia cổ tức cho cổ đông	8%	64,317	10%	80,396
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	5%	917	1%	1,204
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	2%	367	2%	2,408
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		34,311		62,293

Điều 5. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 6. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 7. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 8. Thông qua Báo cáo về thù lao, lương, thưởng và chi phí của HĐQT, BKS năm 2018 và Kế hoạch chi thù lao, lương, thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 9. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của PTI, gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
5. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho PTI.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%

Điều 10. Thông qua kết quả miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 –2020 như sau:

1. **Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị: Ông Park Je Kwang;**
Tỷ lệ biểu quyết tán thành:%
2. **Thông qua kết quả bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị gồm Ông/Bà có tên sau: Ông Ko Young Joo**

Điều 11. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/04/2019 với ... % số cổ phần tham dự biểu quyết. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Lưu: VT, TLTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Minh Đức